TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 06 - 4 - 2022
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH TỈNH CÀ MAU.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Đào Quốc Kiểng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hên – Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 232/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021 về việc *"Tranh chấp ly hôn"*theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Phương V , sinh năm: 1985 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 9, xã NP, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Đặng Văn H, sinh năm: 1982 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 9, xã NP, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ngân hàng CSXH.

Địa chỉ: số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật ông Dương Quyết Thắng, Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Thanh Dung, sinh năm: 1984, chức vụ: Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Phương V trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2004 được sự đồng ý của gia đình hai bên bà và ông Đặng Văn H làm đám cưới và tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc và có hai đứa con nhưng thời gian gần đây vợ chồng xảy ra nhiều bất đồng; vợ chồng không có sự quan tâm nhường nhịn nhau. Xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, cuộc sống không còn hạnh phúc nên bà Nguyễn Phương V xin được ly hôn với Đặng Văn H.

Về con chung: Có 02 con chung tên Đặng Quân Bảo, sinh ngày 29/3/2006 và Đặng Cẩm Tiên, sinh ngày 23/10/2008 hiện đang sống chung với ông H . Sau khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Đối với căn nhà trị giá 20.000.000 đồng, 05 chỉ vàng 24k và 9.000.000 đồng mà ông H quản lý trước đây bà yêu cầu tại phiên tòa bà V xác định thay đổi yêu cầu cụ thể không yêu cầu chia đối với số tài sản trên.

Về nợ chung: Có nợ Ngân hàng CSXH 6.000.000 đồng tiền gốc bà đồng ý chia nợ chung theo quy định của pháp luật.

- Bị đơn ông Đặng Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân, thời gian chung sống đúng như bà Nguyễn Phương V trình bày. Mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn nên bà V yêu cầu ly hôn ông đồng ý ly hôn với bà V.

Về con chung: Có 02 con chung tên Đặng Quân Bảo, sinh ngày 29/3/2006 và Đặng Cẩm Tiên, sinh ngày 23/10/2008 hiện đang sống chung với ông. Sau khi ly hôn con chung có nguyện vọng theo ai thì người đó nuôi dưỡng, nếu con chung sống với bà V ông đồng ý cấp dưỡng mỗi người con chung mỗi tháng 750.000 đồng.

Về tài sản chung: Đối với số vàng trước đây ông chỉ quản lý 05 chỉ vàng 24K và 9.000.000 đồng ông không đồng ý chia vì đã bán nuôi con. Ngoài ra, đối với số tiền bà V đi làm không đem tiền về là 216.000.000 đồng và bà V quản lý 25 chiếc vòng Ximen và dây chuyền trị giá 30.000.000 đồng, tổng giá trị tài sản bà V quản lý là 246.000.000 đồng ông thay đổi không yêu cầu.

Về nợ chung: Vợ chồng có nợ Ngân hàng CSXH số tiền 6.000.000 đồng và lãi ông yêu cầu chia đôi số nợ trên.

- Tại bản khai ngày 10/01/2022 của Ngân hàng CSXH thể hiện bà V và ông H còn nợ Ngân hàng số tiền 6.041.000 đồng và Ngân hàng yêu cầu bà V và ông H trả cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi cho Ngân hàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh phát biểu:

Về thủ tục tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 51, 56, 58, 59, 81, 82, 83, của Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn

Phương V đối với ông Đặng Văn H; giao con chung tên Đặng Quân Bảo, sinh ngày 29/3/2006 và Đặng Cẩm Tiên, sinh ngày 23/10/2008 cho bà Nguyễn Phương V tiếp tục nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con của ông Đặng Văn H; về tài sản chung: Không xem xét; về nợ chung: Buộc bà V và ông H trả cho Ngân hàng CSXH 6.041.000 đồng và tiền lãi phát sinh; án phí các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng, quan hệ tranh chấp: Bà Nguyễn Phương V yêu cầu được ly hôn với ông Đặng Văn H tranh chấp được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng CSXH có yêu cầu xét xử vắng nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng CSXH.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Phương V và ông Đặng Văn H làm đám cưới chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện vào năm 2004 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định nên quan hệ hôn nhân của bà V và ông H là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Bà Nguyễn Phương V yêu cầu ly hôn với ông H vì bà V xác định thời gian chung sống vợ chồng luôn phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên đã ly thân. Ông H xác định ông đồng ý ly hôn với bà V. Bà V và ông H cũng không có biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Từ đó cho thấy cuộc sống hôn nhân của bà V và ông H không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Nguyễn Phương V ly hôn với ông Đặng Văn H.

[3] Về nuôi con chung: Bà Nguyễn Phương V và ông Đặng Văn H có hai con chung tên Đặng Quân Bảo, sinh ngày 29/3/2006 và Đặng Cẩm Tiên, sinh ngày 23/10/2008, hiện sống chung với ông H. Xét thấy con chung hiện nay đã trên 7 tuổi và tại biên bản ghi ý kiến của chau Đặng Quân Bảo và Đặng Cẩm Tiên ngày 16 thnasg 3 năm 2022 hai cháu Quân và Tiên đều có nguyện vọng được sống cùng với bà V và ông H cũng đồng ý giao con cho bà V nuôi dưỡng. Do đó, căn cứ vào điều luật đã viện dẫn và để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung khi cha mẹ ly hôn nên Hội đồng xét xử giao con chung tên Đặng Quân Bảo và Đặng Cẩm Tiên cho bà Nguyễn Phương V tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông H không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom không ai được cản trở.

Bà Nguyễn Phương V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con tuy nhiên tại phiên tòa ông H đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi người con mỗi tháng 750.00 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của Hoài.

[4] Về tài sản chung: Bà V xác định trước đây bà yêu cầu chia tài sản căn nhà trị giá 20.000.000 đồng, 05 chỉ vàng 24k và 9.000.000 đồng ông H quản lý. Tại phiên tòa bà thay đổi không yêu cầu chia tài sản chung nên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với việc ông H yêu cầu chia số tiền bà V đi làm trong ba năm là 216.000.000 đồng và bà V quản lý 25 chiếc vòng Ximen và dây chuyền trị giá 30.000.000 đồng, tổng giá trị tài sản bà V quản lý là 246.000.000 đồng. Xét thấy, Tòa án đã thông báo nộp tiền tạm ứng án phí cho ông H và đã tống đạt hợp lệ nhưng ông H không nộp biên lai thu tạm ứng án phí cho Tòa án và tại phiên tòa ông H xác định không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết yêu cầu của ông H trong vụ án

Trường hợp giữa ông H và bà V có phát sinh tranh chấp thì ông H có quyền yêu cầu khởi kiện chia tài sản sau khi ly hôn bằng vụ án khác.

Về nợ chung: Bà V và ông H xác định còn nợ Ngân hàng CSXH và đồng ý chia nợ chung. Tại bản khai ngày 10/01/2022 của Ngân hàng CSXH thể hiện bà V và ông H còn nợ Ngân hàng số tiền 6.041.000 đồng và Ngân hàng yêu cầu bà V và ông H trả cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi cho Ngân hàng. Xét thấy việc bà V và ông H vay tiền của Ngân hàng CSXH là có thật và ông H và bà V cũng đồng ý trả nợ cho Ngân hàng nên buộc ông H và bà V mỗi người trả cho Ngân hàng số tiền vay gốc 3.000.000 đồng, tiền lãi 20.500 đồng và lãi suất phát sinh đến khi trả hết nợ.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Phương V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ trả nợ là 300.000 đồng. Ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng là 300.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ trả nợ là 300.000 đồng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Phương V. Bà Nguyễn Phương V được ly hôn với ông Đặng Văn H.

2. Về nuôi con chung: Giao hai con chung tên Đặng Quân Bảo, sinh ngày 29/3/2006 và Đặng Cẩm Tiên, sinh ngày 23/10/2008 cho bà Nguyễn Phương V tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Đặng Văn H không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đặng Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Đặng Quân Bảo, sinh ngày 29/3/2006 và Đặng Cẩm Tiên, sinh ngày 23/10/2008 mỗi người con mỗi tháng 750.000 đồng, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 5 năm 2022 đến khi mỗi người con chung tròn 18 tuổi.

4. Về nợ chung: Buộc bà Nguyễn Phương V trả cho Ngân hàng CSXH số tiền vay gốc 3.000.000 đồng, tiền lãi 20.500 đồng.

Buộc ông Đặng Văn H trả cho Ngân hàng CSXH số tiền vay gốc 3.000.000 đồng, tiền lãi 20.500 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền nêu trên thì người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo thỏa thuận tại giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 26/02/2021 từ ngày 11/01/2022 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

5. Về án phí: Bà Nguyễn Phương V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ trả nợ là 300.000 đồng, tổng cộng là 600.000 đồng. Bà Nguyễn Phương V đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010112 ngày 22/11/2021 và số tiền 1.230.000 (một triệu hai trăm ba mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010173 ngày 04/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được đối trừ. Bà V được nhận lại lại 930.000 (chín trăm ba mươi nghìn) đồng.

Ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng là 300.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ trả nợ là 300.000 đồng, tổng cộng là 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng (chưa nộp)

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mộng Chi